

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Ninh**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Đăng Lý;

- Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 14/02/2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn Tr (tên gọi khác: L), sinh năm 1985 tại huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Y Đ, xã C Đ, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Tr (đã chết) và bà Đinh Thị L (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2019 đến ngày 09/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989 tại huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Thế Trụ, xã Ngh H, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1991; Con: có 02, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ

sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2019 đến ngày 03/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Đức Th, sinh năm 1984 tại huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn H V, xã H Qu, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức L và bà Đào Thị S; Vợ: Đào Thị Y, sinh năm 1990; Con: có 02, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 đến ngày 15/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Trần Văn Tr, sinh năm 1993 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm C Đ, xã Ch L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Lê Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2019 đến ngày 09/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Vũ Văn B, sinh năm 1974 tại huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ K, xã Th A, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị Th; Vợ: Trần Thị Th, sinh năm 1982; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2019 đến ngày 03/11/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Xóm B B, xã Th R, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn X Th, xã H N, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 30/10/2019, Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Đức Th đang ở phòng ngủ công nhân của Công ty cổ phần bê tông A+

tại thôn 8, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội, Q rử Tr và Th đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “Xóc đĩa”. Tr và Th đồng ý, Q đi lấy bát, đĩa và cắt quân vị bằng quân bài chắn có sẵn ở trong phòng. Q chuẩn bị dụng cụ xong rồi đặt lên giường. Tr xóc cái cho Q và Th đánh bạc ăn tiền.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Tr sử dụng 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt bằng quân bài chắn có hai mặt khác màu nhau. Khi đánh bạc Tr đặt bốn quân vị vào đĩa sau đó úp bát lên xóc đều rồi đặt xuống chiếu cho các con bạc đặt tiền vào hai cửa chắn hoặc lẻ. Theo quy ước từ bát đĩa về phía trong Tr là cửa chắn, từ bát đĩa ra phía ngoài là cửa lẻ. Sau khi các con bạc đặt tiền xong thì người xóc cái mở bát, nếu trong đĩa có hai hoặc bốn quân vị có mặt cùng màu thì kết quả là chắn, những ai đặt tiền cửa chắn thì được người xóc cái đền tiền theo tỷ lệ 1:1, còn những ai đặt tiền cửa lẻ thì bị người xóc cái ăn tiền. Nếu trong đĩa có ba quân vị có mặt ngửa lên cùng màu thì kết quả là lẻ, những ai đặt tiền cửa lẻ thì được người xóc cái đền tiền theo tỷ lệ 1:1, còn những ai đặt tiền cửa chắn thì bị người xóc cái ăn tiền. Mỗi ván bạc các con bạc đặt tiền tối thiểu từ 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và tối đa là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Văn Tr về phòng và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, Vũ Văn B đi làm về và cũng tham gia đánh bạc.

Quá trình đánh bạc các bị cáo mang theo số tiền và sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Vũ Văn Tr mang theo số tiền khoảng 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Văn Q mang theo số tiền khoảng 2.450.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Đức Th mang theo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và đánh bị thua hết, sau khi thua hết Th ra ngoài mượn của anh Trịnh Văn T là công nhân cùng công ty 1.000.000đ (Một triệu đồng) để tiếp tục đánh bạc. Trần Văn Tr mang theo số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Vũ Văn B mang theo số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Tất cả số tiền mang theo các bị cáo đều sử dụng để đánh bạc. Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Th, Trần Văn Tr và Vũ Văn B đánh bạc đến khoảng 22 giờ 55 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền trên chiếu bạc, kiểm tra trên người không thu giữ gì.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-TT ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, truy tố các bị cáo Tr, Q, Th, Tr, B về

tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự để xử phạt: Nguyễn Văn Q, Vũ Văn Tr, mỗi bị cáo từ 30 tháng đến 40 triệu đồng, các bị cáo Th, Tr, B mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, tang vật của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 30/10/2019, tại phòng ngủ công nhân của Công ty cổ phần bê tông A+ thuộc thôn 8, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội, các bị cáo Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Th, Trần Văn Tr và Vũ Văn B cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Đến khoảng 22 giờ 55 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 28/02/2013 bị cáo Vũ Văn Tr bị Công an xã C Đ, huyện Phúc Thọ xử phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt vào ngày 08/3/2013. Tính đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Vũ Văn B có mẹ là bà Hồ Thị Th là người có công với cách mạng, tham gia thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước bị thương tật hạng 4/4, được hưởng chính sách như thương binh nên HĐXX cho bị cáo Bạo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo Tr là người xóc cái cho các bị cáo khác đánh bạc, có mục đích ăn thua lớn nhất nên hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm nhất trong vụ án. Bị cáo Q là người khởi xướng việc đánh bạc, chuẩn bị công cụ, phương tiện là bát đĩa, quân vị để phục vụ việc đánh bạc, sử dụng nhiều tiền nhất để tham gia đánh bạc nên hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm thứ hai trong vụ án. Các bị cáo Th, Tr, Bạo tham gia đánh bạc đơn thuần nên có vai trò ngang nhau, hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm đứng thứ ba trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính bằng tiền cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Về xử lý vật chứng: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn là các dụng cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về số tiền 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) là tiền sử dụng vào việc đánh nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Th, Trần Văn Tr và Vũ Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Th, Trần Văn Tr:

- Xử phạt các bị cáo Vũ Văn Tr và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức Th và Trần Văn Tr mỗi bị cáo 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn B. Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 21/2020/THA ngày 11/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc là 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) theo ủy nhiệm chi tại Kho bạc nhà nước huyện Thạch Thất ngày 10/02/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Th, Trần Văn Tr, Vũ Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Ng H, huyện Quốc Oai;
- UBND xã C Đ, huyện Phúc Thọ;
- UBND xã HQ, huyện Ứng Hòa;
- UBND xã Th A, huyện Ba Vì;
- UBND xã Ch L, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA